ỦY BAN DÂN TỘC	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 372/QĐ-UBDT	Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công công tác của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC

Căn cứ Nghị định số 123/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 123/2016/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;

Căn cứ Văn bản số 365-QC/BCSĐ, ngày 15/5/2019 của Ban Cán sự đảng Ủy ban Dân tộc về Quy chế làm việc của Ban Cán sự đảng Ủy ban Dân tộc nhiệm kỳ 2016-2021;

Căn cứ Quyết định số 559/QĐ/UBDT, ngày 25/9/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc ban hành Quy chế làm việc của Ủy ban Dân tộc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nguyên tắc phân công và quan hệ công tác giữa Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm

1. Bộ trưởng, Chủ nhiệm là thành viên Chính phủ, chịu trách nhiệm trước Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quản lý nhà nước về công tác dân tộc và các nhiệm vụ khác được Chính phủ phân công. Bộ trưởng, Chủ nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành chung mọi mặt hoạt động của Ủy ban; trực tiếp chỉ đạo các nhiệm vụ lớn, quan trọng, mang tính chiến lược thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm phân công các đồng chí Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm; giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm trực tiếp chỉ đạo, quản lý, điều hành, xử lý thường xuyên các công việc thuộc các lĩnh vực, đơn vị, địa bàn được phân công.

Bộ trưởng, Chủ nhiệm có thể ủy quyền các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm giải quyết các công việc trong lĩnh vực công tác mà Bộ trưởng, Chủ nhiệm phụ trách, chỉ đạo.

2. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm, chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Bộ trưởng, Chủ nhiệm về nhiệm vụ, lĩnh vực, đơn vị, địa bàn được phân công theo dõi, chỉ đạo, đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc. Các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phải thường xuyên báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm về chủ trương và tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, xin ý kiến Bộ trưởng, Chủ nhiệm về những vấn đề quan trọng, phức tạp hoặc nhạy cảm trước khi xử lý, quyết định.

Trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao, các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm chủ động giải quyết công việc, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm khác phụ trách thì chủ động phối hợp để giải quyết; Trường hợp các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm có ý kiến khác nhau thì Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm được giao chủ trì giải quyết công việc báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét, quyết định.

3. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm có trách nhiệm và quyền hạn trong phạm vi lĩnh vực được phân công như sau:

- Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc xây dựng kế hoạch, cơ chế, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật và công việc thường xuyên liên quan đến lĩnh vực được phân công.

- Phối hợp các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các chủ trương, chính sách về công tác dân tộc thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách; thường xuyên theo dõi và xử lý các vấn đề thuộc thẩm quyền; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét những vấn đề phát sinh ngoài thẩm quyền giải quyết của mình.

- Đề xuất với Bộ trưởng, Chủ nhiệm các chủ trương, giải pháp nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác dân tộc đối với các lĩnh vực công tác được phân công phụ trách.

- Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm được ký các văn bản thuộc lĩnh vực, nhiệm vụ được phân công chỉ đạo, giải quyết theo thẩm quyền và các văn bản thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng, Chủ nhiệm khi được Bộ trưởng, Chủ nhiệm ủy quyền.

- Ngoài các lĩnh vực được phân công, các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm được Bộ trưởng, Chủ nhiệm giao giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra

việc thực hiện nhiệm vụ của các đơn vị, địa phương thuộc phạm vi phụ trách của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và được trao đổi, tìm hiểu, nắm bắt tình hình chung về các lĩnh vực khác của Ủy ban. Trong trường hợp cần thiết, Bộ trưởng, Chủ nhiệm có thể giao Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm giải quyết các công việc cụ thể ngoài lĩnh vực được phân công phụ trách.

4. Khi Bộ trưởng, Chủ nhiệm vắng mặt, ủy quyền cho một Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm thay mặt Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo, điều hành các hoạt động chung của Ủy ban theo chương trình công tác và theo yêu cầu chỉ đạo của Bộ trưởng, Chủ nhiệm. Người được ủy quyền báo cáo kết quả giải quyết các công việc và các quyết định của mình với Bộ trưởng, Chủ nhiệm sau khi hết thời gian được ủy quyền.

5. Trong trường hợp xét thấy cần thiết hoặc khi Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách lĩnh vực vắng mặt, Bộ trưởng, Chủ nhiệm trực tiếp chỉ đạo xử lý hoặc giao Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm khác xử lý công việc sau đó trao đổi, thông tin lại Thứ trưởng phụ trách lĩnh vực.

6. Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm tham gia thành viên các Ban Chỉ đạo, Hội đồng, Tổ chức phối hợp liên ngành của Trung ương theo lĩnh vực phụ trách hoặc khi cấp có thẩm quyền yêu cầu.

7. Khi giải quyết công việc, nội dung liên quan đến bộ, ngành nào thì Bộ trưởng, Chủ nhiệm và Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm phụ trách lĩnh vực chủ động trao đổi, phối hợp công tác với bộ, ngành đó.

8. Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm được phân công chỉ đạo, theo dõi công tác ở các địa phương theo nguyên tắc: Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo, theo dõi các thành phố trực thuộc Trung ương và một số tỉnh; các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm chỉ đạo, theo dõi các tỉnh, thành phố theo vùng, địa bàn; trong nhiệm kỳ có thể thay đổi phân công chỉ đạo, theo dõi công tác ở các địa phương.

9. Căn cứ tình hình thực tế, Bộ trưởng, Chủ nhiệm xem xét điều chỉnh, bổ sung việc phân công công tác của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm tại Quyết định này để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ.

Điều 2. Phân công nhiệm vụ cụ thể của Bộ trưởng, Chủ nhiệm và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm

1. Bộ trưởng, Chủ nhiệm Hầu A Lềnh

a) Là người đứng đầu Ủy ban Dân tộc, lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành toàn diện các mặt công tác của Ủy ban Dân tộc theo chức năng, nhiệm vụ được Chính phủ phân công; những công việc thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Bộ và Bộ

trưởng được quy định trong Luật Tổ chức Chính phủ, Quy chế làm việc của Chính phủ và các văn bản khác có liên quan.

b) Trực tiếp chỉ đạo các lĩnh vực công tác sau đây:

- Chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tài chính, ngân sách; đầu tư xây dựng cơ bản.

- Công tác tổ chức, cán bộ; Công tác bảo vệ chính trị nội bộ.

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

- Công tác tiếp công dân; phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Ủy ban Dân tộc.

c) Trực tiếp chỉ đạo các đơn vị: Vụ Tổ chức Cán bộ, Vụ Kế hoạch - Tài chính, Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

d) Phối hợp chỉ đạo công tác dân tộc ở các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Thành phố Cần Thơ, tỉnh Quảng Ninh, tỉnh Nghệ An.

e) Là Chủ tài khoản thứ nhất của Ủy ban.

f) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ phân công.

2. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Nông Quốc Tuấn

a) Thực hiện nhiệm vụ Bí thư Đảng ủy cơ quan theo quy định của Đảng.

b) Giúp Bí thư Ban cán sự Đảng chỉ đạo tổ chức thực hiện một số nhiệm vụ của Ban cán sự Đảng.

c) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm theo dõi, chỉ đạo các nhiệm vụ sau:

- Thay mặt Bộ trưởng, Chủ nhiệm điều hành, giải quyết các công việc thuộc trách nhiệm của Bộ trưởng, Chủ nhiệm khi vắng mặt.

- Tham mưu giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm quy trình, trình tự thủ tục về công tác cán bộ thuộc thẩm quyền của Ban Cán sự Đảng trước khi trình Ban Cán sự Đảng xem xét, quyết định.

- Ký các văn bản trao đổi về công tác cán bộ với các bộ, ban, ngành, địa phương sau khi có ý kiến có Ban Cán sự Đảng, tập thể Lãnh đạo Uỷ ban hoặc của đồng chí Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

- Chỉ đạo các hoạt động của Văn phòng Ủy ban, Văn phòng Ban Cán sự đảng và Đảng ủy.

- Công nghệ thông tin, xây dựng Chính phủ điện tử.

- Cải cách hành chính.

- Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Làm nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng lương.

d) Phụ trách các đơn vị: Vụ Địa phương II, Văn phòng Ủy ban *(Bao gồm cả Đại diện Văn phòng tại Thành phố Hồ Chí Minh)*, Văn phòng Ban Cán sự đảng và Đảng ủy, Trung tâm Thông tin.

e) Chỉ đạo, theo dõi công tác dân tộc ở các tỉnh: Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Kon Tum, Gia Lai, Đắk Lắk, Đắk Nông, Lâm Đồng, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh, Long An, Bà Rịa - Vũng Tàu.

f) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các cơ quan, tổ chức, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

g) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

3. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Lê Sơn Hải

a) Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm chỉ đạo các lĩnh vực, nhiệm vụ sau:

- Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm đôn đốc về mặt quy trình, trình tự thủ tục, hồ sơ liên quan đến kế hoạch, tài chính, ngân sách hàng năm của Uỷ ban trước khi báo cáo Bộ trưởng, Chủ nhiệm và tập thể Lãnh đạo Uỷ ban để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Giúp Bộ trưởng, Chủ nhiệm về trình tự, thủ tục, hồ sơ đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nhiệm vụ của Ban Quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng;

- Chính sách dân tộc.

- Công tác tổng hợp.

- Công tác pháp chế.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Khoa học, công nghệ và môi trường.

- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm công tác dân tộc.

- Làm nhiệm vụ Chủ tịch Hội đồng khoa học Ủy ban dân tộc.

b) Trực tiếp phụ trách các đơn vị: Vụ Chính sách Dân tộc, Vụ Pháp chế, Vụ Địa phương III, Vụ Tổng hợp, Học viện Dân tộc, Ban Quản lý dự án đầu tư chuyên ngành xây dựng, Nhà khách Dân tộc.

c) Chỉ đạo, theo dõi công tác dân tộc ở các tỉnh: Đồng Tháp, Vĩnh Long, Trà Vinh, An Giang, Kiên Giang, Hậu Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Ninh Thuận, Bình Thuận.

d) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các cơ quan, tổ chức, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

4. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Hoàng Thị Hạnh

a) Giúp Bộ trưởng theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực, nhiệm vụ sau:

- Công tác thông tin, tuyên truyền của Ủy ban Dân tộc.

- Quản lý nhà nước về xác định tên gọi, thành phần các dân tộc Việt Nam.

- Quản lý nhà nước về bảo tồn và phát triển đối với các dân tộc thiểu số rất ít người.

- Quản lý nhà nước về bình đẳng giới, gia đình, phụ nữ và trẻ em vùng dân tộc thiểu số.

- Phối hợp công tác với các cơ quan Trung ương của Đoàn thể.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan trong công tác phòng chống, đấu tranh với hoạt động tôn giáo trái pháp luật ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Làm nhiệm vụ Trưởng ban vì sự tiến bộ phụ nữ của Ủy ban.

b) Trực tiếp phụ trách các đơn vị: Vụ Tuyên truyền, Vụ Dân tộc thiểu số, Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc.

c) Chỉ đạo, theo dõi công tác dân tộc ở các tỉnh: Hà Giang, Tuyên Quang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Thái Nguyên, Lạng Sơn, Yên Bái, Bắc Giang.

d) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các cơ quan, tổ chức, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

5. Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Y Thông

a) Giúp Bộ trưởng theo dõi, chỉ đạo các lĩnh vực, nhiệm vụ sau:

- Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo.

- Hợp tác quốc tế; công tác nhân quyền.

- Phối hợp công tác với các cơ quan của Quốc hội trong việc tiếp nhận, trả lời ý kiến kiến nghị của cử tri, của Đại biểu Quốc hội.

- Làm nhiệm vụ Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy quân sự Ủy ban Dân tộc.

b) Trực tiếp phụ trách các đơn vị: Vụ Địa phương I, Thanh tra Ủy ban Dân tộc, Vụ Hợp tác Quốc tế.

c) Chỉ đạo, theo dõi công tác dân tộc ở các tỉnh: Lai Châu, Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình, Lào Cai, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Ninh Bình, Thanh Hóa, Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế.

d) Chỉ đạo thực hiện các quy chế phối hợp đã ký với các cơ quan, tổ chức, Bộ, ngành thuộc phạm vi phụ trách.

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ trưởng, Chủ nhiệm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 690/QĐ-UBDT ngày 21/11/2018 và Quyết định số 827/QĐ-UBDT ngày 31/10/2019 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc về việc phân công và điều chỉnh phân công nhiệm vụ Lãnh đạo Uỷ ban Dân tộc.

Điều 4. Bộ trưởng, Chủ nhiệm, các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm Uỷ ban Dân tộc, Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các Vụ, đơn vị trực thuộc Ủy ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

***Nơi nhận*:**
- Như Điều 4;
- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để b/c);
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- PTTg CP Trương Hòa Bình (để b/c);
- Ban Tổ chức Trung ương (để b/c);
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBTW Mặt trận tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Uỷ ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Ban Dân tộc, Cơ quan công tác dân tộc địa phương;
- Đảng ủy và các tổ chức đoàn thể thuộc UBDT;
- Các Vụ, đơn vị thuộc UBDT;
- Cổng TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, TCCB (05 bản).

BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM

Hầu A Lềnh